|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT CẨM MỸ**  **TRƯỜNG THCS TRẦN PHÚ**  **TRƯỜNG THCS THỪA ĐỨC**  **GV: Dương Quang Tùng**  **GV: Lương Ngọc Anh** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN TIN HỌC 6**  **Thời gian làm bài: 45 phút**  *(Không tính thời gian phát đề)* |

Họ và tên học sinh Mã số học sinh

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 Điểm)**

**Câu 1:**Nếu bạn thân của em muốn mượn tên đăng nhập và mật khẩu tài khoản trên mạng của em để sử dụng trong một thời gian, em sẽ làm gì?

A. Cho mượn ngay không cần điều kiện gì.

B. Cho mượn một ngày thôi rồi lấy lại, chắc không có vấn đề gì.

C. Cho mượn nhưng yêu cầu bạn phải hứa là không được dùng để làm việc gì không đúng.

D. Không cho mượn, bảo bạn tự tạo một tài khoản riêng, nếu cần em có thể hướng dẫn.

**Câu 2:**Em nhận được tin nhắn và lời mời kết bạn trên Facebook từ một người mà em không biết. Em sẽ làm gì?

A. Chấp nhận yêu cầu kết bạn và **Trả lời** tin nhắn ngay.

B. Không chấp nhận kết bạn và không **Trả lời** tin nhắn.

C. Nhắn tin hỏi người đó là ai, để xem mình có quen không, nếu quen mới kết bạn.

D. Vào Facebook của họ đọc thông tin, xem ảnh xem có phải người quen không, nếu phải thi kết bạn, không phải thì thôi.

**Câu 3:**Em truy cập mạng để xem tin tức thì ngẫu nhiên xem được một video có hình ảnh bạo lực mà em rất sợ. Em nên làm gì?

A. Mở video đó và xem.

B. Thông báo cho cha mẹ và thầy cô giáo về điều đó.

C. Đóng video lại và tiếp tục xem tin tức coi như không có chuyện gì.

D. Chia sẻ cho bạn bè để doạ các bạn.

**Câu 4:**Trong một buổi họp mặt gia đình, một người chú là họ hàng của em đã quay một đoạn phim về em và nói rằng sẽ đưa lên mạng cho mọi người xem. Em không thích hình ảnh của mình bị đưa lên mạng, em có thể làm gì để ngăn cản việc đó?

A. Cứ để chú ấy đưa lên mạng, nếu có việc gì thì sẽ yêu cầu chú ấy xoá.

B. Tức giận và to tiếng yêu cầu chú ấy xoá ngay đoạn phim trong máy quay.

C. Không làm được gì, đoạn phim là của chú ấy quay và chú ấy có quyền sử dụng.

D. Nói với bố mẹ về sự việc, nhờ bố mẹ nói với chú ấy không được đưa lên mạng mà chỉ để xem lại mỗi khi họp gia đình.

**Câu 5:**Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?

A. Căn giữa đoạn văn bản.

B. Chọn chữ màu xanh.

C. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.

D. Thêm hình ảnh vào văn bản.

**Câu 6:**Một số thuộc tính định dạng kí tự cơ bản gồm có:

A. Phông (Font) chữ.

B. Kiểu chữ (Type).

C. Cỡ chữ và màu sắc.

D. Cả ba ý trên đều đúng.

**Câu 7:** Để định dạng đoạn văn bản em sử dụng các lệnh nào?

A. File/Paragraph.

B. Home/Paragraph.

C. Format/Font.

D. Format/Paragraph.

**Câu 8:** Để xóa các ký tự bên phải con trỏ soạn thảo thì nhấn phím?

A. Backspace.

B. End.

C. Home.

D. Delete.

**Câu 9:** Công cụ nào trong chương trình soạn thảo văn bản Word cho phép tìm nhanh các cụm từ trong văn bản và thay thế cụm từ đó bằng một cụm từ khác?

A. Lệnh Replace trong bảng chọn Edit.

B. Lệnh Find trong bảng chọn Edit.

C. Lệnh Find and Replace… trong bảng chọn Edit.

D. Lệnh Search trong bản chọn File.

**Câu 10:**Mục đích của định dạng văn bản là:

A. Văn bản dễ đọc hơn.

B. Trang văn bản có bố cục đẹp.

C. Người đọc dễ ghi nhớ các nội dung cần thiết.

D. Tất cả ý trên.

**Câu 11:**Các phần văn bản được phân cách nhau bởi dấu ngắt đoạn được gọi là:

A. Trang.

B. Dòng.

C. Đoạn.

D. Câu.

**Câu 12:**Nếu em chọn phần văn bản chữ đậm và nháy nútTrắc nghiệm Tin học 6 Bài 11 (có đáp án): Định dạng văn bản | Kết nối tri thức, Phần văn bản đó sẽ trở thành:

A. Vẫn là chữ đậm

B. Chữ không đậm

C. Chữ vừa gạch chân, vừa nghiêng

D. Chữ vừa đậm, vừa nghiêng

**Câu 13:**Để định dạng chữ đậm cho một nhóm kí tự đã chọn. Ta cần dùng tổ hợp phím nào dưới đây?

A. Ctrl + I.

B. Ctrl + L.

C. Ctrl + E.

D. Ctrl + B.

**Câu 14:**Nội dung của các ô trong bảng có thể chứa:

A. Bảng.

B. Hình ảnh.

C. Kí tự (chữ, số, kí hiệu,...).

D. Cả A, B, C.

**Câu 15:**Để xóa các ký tự bên trái con trỏ soạn thảo thì nhấn phím?

A. Backspace.

B. End.

C. Home.

D. Delete.

**Câu 16:**Trong các thao tác dưới đây, thao tác nào không phải là thao tác định dạng đoạn văn bản?

A. Căn giữa đoạn văn bản.

B. Tăng khoảng cách giữa các dòng trong đoạn văn.

C. Tăng khoảng cách giữa các đoạn văn.

D. Chọn màu đỏ cho chữ.

**Câu 17:** Khi con trỏ văn bản đang nằm bên trong bảng thì các định dạng được áp dụng cho phần nào của bảng?

A. Ô con trỏ văn bản đang nằm.

B. Cả bảng.

C. Cột con trỏ văn bản đang nằm.

D. Dòng con trỏ văn bản đang nằm.

**Câu 18:**Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác nào?

A. Chọn lệnh **Insert/Table**, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.

B. Chọn lệnh **Table Tools/Layout**, nhập 30 hàng, 10 cột.

C. Chọn lệnh **Insert/Table/lnsert Table**, nhập 30 hàng, 10 cột.

D. Chọn lệnh **Insert/Table/Table Tools**, nhập 30 hàng, 10 cột.

**Câu 19:**Trong bảng danh sách lớp 6A bên dưới. Để thêm một cột vào bên phải cột Tên, em nháy chọn cột Tên, sau đó nháy nút phải chuột chọn **Insert** và chọn tiếp lệnh nào?

A. Insert Columns to the Left.

B. Insert Rows Below.

C. Insert Rows Above.

D. Insert Columns to the Right.

**Câu 20:**Độ rộng của cột và hàng sau khi được tạo:

A. Luôn luôn bằng nhau.

B. Không thể thay đổi.

C. Có thể thay đổi.

D. Cả 3 phương án trên đều sai.

**Câu 21:** Muốn chọn phần văn bản, ta có thể thực hiện:

A. Đặt con trỏ soạn thảo vào vị trí đầu phần văn bản cần chọn, nhấn giữ phím Shift và nháy chuột tại vị trí cuối phần văn bản cần chọn.

B. Kéo thả chuột từ vị trí cuối đến vị trí bắt đầu phần văn bản cần chọn.

C. Đặt con trỏ soạn thảo vào vị trí đầu phần văn bản cần chọn, nhấn giữ phím Shift và sử dụng các phím mũi tên đến vị trí cuối phần văn bản cần chọn.

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 22:** Việc trình bày trang văn bản có tác dụng đến:

A. Một trang văn bản.

B. Mọi trang văn bản.

C. Chỉ trang đầu của văn bản.

D. Chỉ trang cuối của văn bản.

**Câu 23:** Sử dụng lệnh **Insert/Table** rồi dùng chuột kéo thả để chọn số cột và số hàng thì số cột, số hàng tối đa có thể tạo được là:

A. 10 cột, 10 hàng.

B. 10 cột, 8 hàng.

c. 10 cột, 9 hàng.

D. 8 cột, 10 hàng.

**Câu 24:** Cách di chuyển con trỏ soạn thảo trong bảng là:

A. Chỉ sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím.

B. Chỉ sử dụng chuột.

C. Sử dụng thanh cuộn ngang, dọc.

D. Có thể sử dụng chuột, phim **Tab** hoặc các phim mũi tên trên bàn phím.

**Câu 25:** Sơ đồ tư duy là gì?

A. Bản vẽ kiến trúc một ngôi nhà.

B. Một sơ đồ hướng dẫn đường đi.

C. Một sơ đồ trình bày thông tin trực quan bằng cách sử dụng từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, các đường nối để thể hiện các khái niệm và ý tưởng.

D. Văn bản của một vở kịch, bộ phim hoặc chương trình phát sóng,

**Câu 26:**Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành:

A. Mở bài, thân bài, kết luận.

B. Tiêu đề, đoạn văn.

C. Chương, bài, mục.

D. Chủ đề chính, chủ đề nhánh,

**Câu 27:**Cấu trúc một sơ đồ tư duy gồm?

A. Các ý chi tiết của chủ đề nhánh.

B. Tên của các chủ đề phụ (triển khai từ ý của chủ đề chính).

C. Tên của chủ đề trung tâm (chủ đề chính).

D. Cả 3 ý trên.

**Câu 28:** Phần mềm nào giúp chúng ta tạo được sơ đồ tư duy một cách thuận tiện?

A. MindJet.

B. MindManager.

C. Cả 2 đáp án trên đều sai.

D. Cả 2 đáp án trên đều đúng.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (1 Điểm)**

**Câu 29:** Em hãy nêu các bước tạo bảng 15 cột x 20 hàng

**III. PHẦN THỰC HÀNH (2 Điểm)**

**Câu 30:**  Em hãy tạo sơ đồ tư duy để hòan thành sơ đồ theo mẫu sau

Diagram

Description automatically generated

**Câu 31:** Em hãy sữ dụng kiến thức đã học về trình bày văn bản để soạn thảo và định dạng văn bản **“5 điều bác hồ dạy”**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT CẨM MỸ**  **TRƯỜNG THCS TRẦN PHÚ**  **TRƯỜNG THCS THỪA ĐỨC**  **GV: Dương Quang Tùng**  **GV: Lương Ngọc Anh** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **MÔN TIN HỌC 6**  **Thời gian làm bài: 45 phút**  *(Không tính thời gian phát đề)* |

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| Đáp án | D | B | B | D | D | D | B | D | A | D | C | B | D | D |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 |
| Đáp án | A | D | A | C | D | A | D | D | B | D | C | D | D | D |

* ***Mổi câu trắc nghiệm đúng được 0.25 điểm***

1. **PHẦN TỰ LUẬN**

### Câu 29:

**Bước 1:** Mở file Word, sau đó vào tab **Insert**và chọn **Table**.

**Bước 2:** Chọn**Insert Table**.

**Bước 3:**Hộp thoại**Insert Table**sẽ xuất hiện, ta chỉ việc **điền số cột và số hàng** mà ta muốn tạo, sau đó nhấn **OK** để tạo bảng.

**Cụ thể:**

**Number of columns:**Số cột bạn muốn tạo.

**Number of rows:**Số hàng bạn muốn tạo.

1. **PHẦN THỰC HÀNH**

**Câu 30:**

Diagram

Description automatically generated

**Câu 31:** Ví dụ minh họa

**5 điều Bác Hồ dạy**

"Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào

Học tập tốt, lao động tốt

Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt

Giữ gìn vệ sinh thật tốt

Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm".